

Thành phố L, ngày 31 tháng 3 năm 2022

Số: 36/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Tr, sinh năm 1990;

Địa chỉ: nhà 408, bản Tiên Bình, thị trấn Tam Đường, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà 473, tổ 26, phường Đông Phong, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Vũ Thị Tr và anh Nguyễn Cao C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vũ Thị Tr và anh Nguyễn Cao C đều thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con:** Chị Vũ Thị Tr và anh Nguyễn Cao C có 01 con chung tên là cháu Nguyễn Vũ Gia N, sinh ngày 16/8/2017 chị Tr và anh C thỏa thuận như sau:

Chị Vũ Thị Tr là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Vũ Gia N cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị Tr không yêu cầu anh Nguyễn Cao C cấp dưỡng nuôi con chung, anh C nhất trí.

Anh Nguyễn Cao C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh C thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Vũ Thị Tr và anh Nguyễn Cao C tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Vũ Thị Tr và anh Nguyễn Cao C mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, anh C nhất trí để chị Tr nộp thay số tiền án phí mà anh C phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng chị Tr phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Vũ Thị Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Vũ Thị Tr số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001047 ngày 04/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Bích Nga